

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2017/HNGĐ-ST
Ngày 29-9-2017
Về việc “Tranh chấp
ly hôn và nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI TỈNH KON TUM

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Khen.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Hoàng Thị Hòa

2/ Bà Phan Thị Yến Phượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thìn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tham gia phiên tòa: Bà Hiêng Thị Liên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 110/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2017 về việc tranh chấp “Xin ly hôn và nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2017/QĐXX-ST ngày 01 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Y L; Sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện N, tỉnh K. Có mặt.

2. *Bị Đơn:* Anh Quách Công T; Sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện N, tỉnh K. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 25/8/2017 và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện N, nguyên đơn chị Y L trình bày:

* Về hôn nhân: Chị Y L và anh Quách Công T sống chung với nhau từ năm 2001, đến ngày 04/12/2006 hai người tự nguyện đến Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện N, đăng ký kết hôn, thời kỳ chung sống anh, chị sinh được một con chung là Quách Công G - sinh ngày 08-10-2003, thời gian đầu anh, chị sống rất hạnh phúc, sau đó có mâu thuẫn nên anh T bỏ nhà đi từ năm 2011 đến nay, khi đi anh T không để lại địa chỉ, không thông báo cho chị L, người thân hoặc chính quyền nơi cư trú biết, chị L đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện N, tuyên bố mất tích đối với anh Quách Công T và đã được Tòa án nhân dân

huyện N ra Quyết định số 03/2017/QĐDS-ST tuyên bố anh Quách Công T mất tích từ ngày 10/8/2017.

Kể từ ngày Tòa án ra quyết định tuyên bố anh Quách Công T mất tích cho đến nay, chị L và cháu G hoàn toàn không nhận được tin tức gì về anh T, nên chị làm đơn khởi kiện đến Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T, khi được ly hôn chị L có nguyện vọng được nuôi con chung là Quách Công G đến khi trưởng thành, tự lập được và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

* Về con chung: Chị L và anh T có một con chung là cháu Quách Công G - sinh ngày 08-10-2003, Trong bản tự khai ngày 29-8-2017 của cháu G, thì nguyện vọng của cháu khi bố, mẹ ly hôn là được ở với mẹ, vì bố đã bỏ nhà đi nhiều năm không về.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh K, thụ lý, giải quyết vụ án theo thủ tục tranh chấp về hôn nhân và gia đình là đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự, nội dung tranh chấp, tư cách tham gia tố tụng, thủ tục giải quyết, thời gian giải quyết đúng quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện về việc xin ly hôn và nuôi con chung của chị Y L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Y L và anh Quách Công T là hợp pháp có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ huyện N, nguyên nhân dẫn đến chị L làm đơn xin ly hôn với anh T là do anh T bỏ nhà đi biệt tích từ năm 2011, khi bỏ nhà đi anh T không để lại địa chỉ, không thông báo cho chị L hoặc chính quyền nơi cư trú biết và cũng không biết hiện nay anh T còn sống hay đã chết, mặc dù chị L chờ đợi và mong tin anh T một ngày nào đó trở về đoàn tụ với gia đình, vì thời gian chờ đợi anh T trở về kéo dài quá lâu nên chị L đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện N, tuyên bố mất tích đối với anh Quách Công T, và đã được Tòa án ra Quyết định số 03/2017/QĐDS-ST ngày 10/8/2017 tuyên bố anh Quách Công T mất tích từ ngày 10/8/2017.

Tại phiên tòa chị L vẫn giữ nguyên toàn bộ nội dung đơn khởi kiện về việc xin được ly hôn và nuôi con chung với anh Quách Công T, Hội đồng xét xử nhận thấy, việc chị L yêu cầu xin được ly hôn với anh T là hoàn toàn có cơ sở, vì anh T đã biệt tích từ năm 2011 cho đến nay và đã được Tòa án tuyên bố anh T mất tích từ ngày 10/8/2017 theo Quyết định số 03/2017/QĐDS-ST ngày 10/8/2017. Như vậy Quyết định số 03/2017/QĐDS-ST ngày 10/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện N tuyên bố anh Quách Công T mất tích từ ngày 10/8/2017 và đến nay không có tin tức gì, là cơ sở để chị Y L xin ly hôn với anh T theo yêu cầu một bên, phù hợp với các quy định tại khoản 2 Điều 68 của Bộ luật dân sự; Điều 51, khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

2. Về con chung: Chị Y L có nguyện vọng được nuôi con chung là Quách Công G - sinh ngày 08-10-2003, đến khi trưởng thành, tự lập được, trong thời gian anh T bỏ nhà đi chị L là người nuôi dưỡng chăm sóc cháu G, cháu G cũng có nguyện vọng được ở với

mẹ (chị L) khi bố, mẹ ly hôn, và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung, tình tiết này là rõ ràng phù hợp với lời khai của cháu G. Căn cứ Điều 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình, có căn cứ để chấp nhận nguyện vọng của chị L được tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Quách Công G, đến khi trưởng thành tự lập được và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí: Chị Y L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51; khoản 2 Điều 56; 81; 82; 83 Luật hôn nhân gia đình; khoản 2 Điều 68 của Bộ luật dân sự; Điều 28; 35; 144; 147, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử như sau:

- Về đơn khởi kiện: Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn và nuôi con chung của chị Y L đề ngày 25-8-2017.

- Về hôn nhân: Chị Y L được ly hôn với anh Quách Công T.

- Về con chung: Chị Y L được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Quách Công G - sinh ngày 08-10-2003 đến khi trưởng thành, tự lập được, anh Quách Công T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Trường hợp anh Quách Công T trở về có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở quyền, nghĩa vụ này.

Về án phí: Chị Y L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, chị L được trừ số tiền đã nộp tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2014/ 0001809 ngày 25/8/2017 của chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh K, chị L đã nộp xong.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 29-9-2017. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện N;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh K;
- TAND Cấp cao tại ĐN;
- Chi cục THA huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Nguyễn Bá Khen